

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SƠN ĐỘNG  
TỈNH BẮC GIANG**  
Số: 24/2020/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sơn Động, ngày 30 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2020, giữa:

\* **Nguyên đơn:** Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1989.

\* **Bị đơn:** Anh Nguyễn Đình C, sinh năm 1987.

- Điều tại địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Đình C.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về con chung:** Giao chị T nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Minh N, sinh ngày 6/9/2015; giao anh C nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đình M, sinh ngày 24/01/2009; cháu

Nguyễn Thị Minh T1, sinh ngày 3/6/2011. Không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung, về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét giải quyết.

Chị T, anh C có quyền thăm nom con sau khi ly hôn, không ai được cản trở quyền thăm nom con của chị T, anh C.

**Về tài sản; công nợ chung:** Không đặt ra xem xét giải quyết.

**Về án phí:** Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 5, Điều 27 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Hoàng Thị T phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (chị T nhận chịu cả phần án phí của anh C), chị T được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số: AA/2010/007147 ngày 11/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Động. Hoàn trả chị T số tiền 150.000 đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Sơn Động;
- Chi cục THADS huyện Sơn Động;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Huy Biên**